

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 43/2020/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Đức H, sinh năm 1979; Nơi làm việc: Không; ĐKNKTT: Tổ 4, khu Nam Thạch A, phường CT, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

- Chị Hoàng Thị A, sinh năm 1977; Nơi làm việc: Không; ĐKNKTT: Xã Thống Nhất, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Việc thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đức H và chị Hoàng Thị A thể hiện trong Biên bản thuận tình ly hôn do Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 14 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

2. Do anh Lê Đức H và chị Hoàng Thị A đều xác định không có tài sản chung, nợ chung nên Tòa án không đề cập giải quyết.

3. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Đức H và chị Hoàng Thị A thỏa thuận, anh Lê Đức H là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

4. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 7 năm 2020 và Biên bản thuận tình ly hôn, ngày 14 tháng 7 năm 2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đức H và chị Hoàng Thị A cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Đức H và chị Hoàng Thị A không có con chung.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.
- Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Đức H tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh H đã nộp theo biên lai thu số 0005289 ngày 26/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C. Anh H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDTP C;
- Chi cục THADSTP C;
- UBND xã Thống Nhất, thành phố H, tỉnh Hòa Bình;
- Các đương sự;
- Lưu VP; HSVDS.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Tuấn